

Số: 36 /2026/QĐST - HNGĐ

Lào Cai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Q**, sinh năm 2001

CCCD số: 015301003629 cấp ngày 04/10/2022

Bị đơn: Anh **Lò Văn Q1**, sinh năm 1998

CCCD số: 015098007113 cấp ngày 19/7/2024

Cùng địa chỉ: **Tổ dân phố B, phường C, tỉnh Lào Cai**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Hà Thị Q** và anh **Lò Văn Q1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung: Anh **Lò Văn Q1** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lò Thị Anh Thư sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018; chị **Hà Thị Q** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Hà Thị Q** nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm thuận tình ly hôn là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000834 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị **Q** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Các đương sự;
- UBND phường Cầu Thia;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Xuân